

Bản án số: 06/2024/HS-ST
Ngày: 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Quân;

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Vi Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tụ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Mai Quang T, sinh ngày 13/12/2006; nơi cư trú: Xóm A, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn L và bà Hoàng Thị M; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 02; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/11/2023 đến ngày 02/12/2023 chuyển tạm giam cho đến nay; “có mặt”;

2. Nguyễn Thành L1, sinh ngày 01/01/2006; nơi cư trú: Xóm G, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị V; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 02; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày ngày 10/10/2023, đến ngày 16/10/2023 chuyển tạm giam cho đến nay; “có mặt”;

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Quang T: Bà Hoàng Thị M, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm A, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; là mẹ đẻ của bị cáo; “có mặt”;

- Người bào chữa cho bị cáo Mai Quang T: Bà Trần Thị T1 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành L1: Bà Đinh Thị Thanh T2 - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; “có mặt”;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Mai Văn Q, sinh năm 2000; địa chỉ: Xóm A, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; “có mặt”;
2. Anh Trần Quang L2, sinh năm 2008; địa chỉ: Xóm N, xã V, huyện T, tỉnh Nam Định; “có mặt”;

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Hữu Q1; “vắng mặt”;
2. Anh Phùng Quang T3; “vắng mặt”;
3. Anh Phạm Văn N; “vắng mặt”;
4. Anh Đinh Minh C; “vắng mặt”;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trên mạng xã hội với nhóm thanh niên không quen biết ở huyện T nên Trần Văn D và Phạm Hữu Q1 cùng trú tại: Xóm F, xã B, huyện G đã hẹn với nhóm này tối ngày 27/5/2023 gặp nhau tại khu vực cầu L thuộc địa phận huyện X để đánh nhau. Sau đó, D rủ Phạm Xuân P trú tại: Xóm A, xã H, huyện G, Q1 rủ Phùng Quang T3 trú tại: xóm B, xã G, huyện G, cả hai đồng ý. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Q1, T3 và Phạm Văn N trú tại: xóm G, xã B, huyện G gặp P, D và Trần Duy H1 trú tại: Xóm B, xã G, huyện G bàn bạc, thống nhất mang theo hung khí đi đánh nhóm thanh niên ở huyện T. Sau đó, Q1 hỏi mượn Duy H1 100.000 đồng rồi cùng T3 về nhà D lấy 07 vỏ chai thủy tinh và 01 vỏ chai nhựa loại 1,5 lít đi mua xăng rồi mang ra nghĩa trang nhân dân xã H chia vào 07 vỏ chai thủy tinh sau đó lấy những mảnh vải trắng cuốn xung quanh miệng chai để làm 07 bom xăng. Khoảng 19 giờ 30 phút, P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn cam, không biển kiểm soát của T3, chở T3 và N đến khu vực cầu D thuộc xã B, huyện G lấy 03 đoạn phóng bằng kim loại tự chế mà P đã chuẩn bị, còn D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, không biển kiểm soát của mình chở Q1, Duy H1 đến nghĩa trang nhân dân xã H để lấy 01 kiếm kim loại có vỏ bao bằng gỗ, 01 dao kim loại dạng dao mèo và 07 bom xăng cất giấu từ trước. Sau đó, cả nhóm mang theo hung khí đi sang huyện X. Trên đường đi, P gọi điện rủ thêm Nguyễn Thành L1 trú tại: Xóm G, xã X và Nguyễn Nhật L3 trú tại: Xóm B, xã X, cả hai đều đồng ý tham gia và hẹn gặp tại khu vực chùa C1, xã T. Khoảng 20 giờ 30 phút, cả nhóm đến nơi thì gặp Nhật L3 cùng Đinh Quốc H2 trú tại: Xóm N, xã X và Đinh Minh C trú tại: Xóm B, xã X. P, Nhật L3 cùng cả nhóm rủ C và H2 tham gia đánh nhóm thanh niên ở T, cả hai đều đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô của mình chở D1 H1 cầm 01 bom xăng, 01 kiếm kim loại và Nhật L3 cầm 01 bom xăng; N điều khiển xe mô tô của T3 chở T3 cầm 01 con dao mèo và P cầm theo 02 đoạn phóng kim loại; C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đen, BKS: 18E1-0056 của H2 chở H2 cầm 01 bom xăng, 01 phóng kim loại và Q1 cầm 01 bom xăng, số bom xăng còn lại Q1 để trong ba lô. Cả nhóm chờ nhau trên 03 xe mô tô chạy với tốc độ cao, nẹt pô, lạng lách, đánh võng, hò hét, cầm hung khí quệt xuống lòng đường tạo tia lửa trên tỉnh lộ 489C theo hướng đi cầu Lạc Quần để tìm đánh nhóm thanh niên T. Trên

đường đi P tiếp tục gọi rủ thêm Phạm Văn H3 trú tại: Xóm H, xã T và được biết Văn H3 cùng Nguyễn Thành L1, Đỗ Vũ Nam A trú tại: Thôn B, xã X, Đặng Ngọc T4 trú tại: Xóm D, xã X, M trú tại: Xóm A, xã V, huyện T đang đứng ở công trường Cao đẳng kinh tế và công nghệ Nam Định thuộc xã V, huyện T chuẩn bị đi đánh nhóm thanh niên ở X do trước đó Nam A có mâu thuẫn với nhóm này nên đã rủ Văn H3, Văn H3 đồng ý, rủ thêm Thành L1, T, T4 và hẹn nhau tại đây. Một lúc sau nhóm của P đến nơi và rủ nhóm của Nam A tham gia đánh nhóm thanh niên T. Nhóm của Nam A đồng ý.

Khoảng 15 phút sau, không thấy nhóm thanh niên Trục Ninh nên Nam A rủ đi đánh nhóm thanh niên ở X. Sau đó, D điều khiển xe mô tô của mình cầm theo 01 kiếm kim loại chờ Nhật L3 và Duy H1 mỗi người cầm theo 01 bom xăng; T4 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn xanh bạc, không biển kiểm soát của mình chở Thành L1 cầm theo 01 dao kim loại dạng dao mèo và Văn H3 cầm theo 01 phóng kim loại; T điều khiển xe mô tô Honda Wave, màu đen của mình chở Nam A cầm theo 01 phóng kim loại; N điều khiển xe mô tô của T3 chở T3 và P cầm 01 phóng kim loại; C điều khiển xe mô tô của H2 chở H2 cầm theo 01 bom xăng, Q1 cầm theo 01 bom xăng và đeo ba lô chứa số bom xăng còn lại. Cả nhóm chở nhau trên 05 xe mô tô tiếp tục chạy với tốc độ cao, nẹt pô, lạng lách, đánh vòng, hò hét, cầm hung khí quệt xuống lòng đường tạo tia lửa hướng từ cầu L qua thị trấn X đến thôn L, xã X. Đến nơi, lúc này khoảng 21 giờ 30 phút, Nam A bảo cả nhóm dừng lại tại một xưởng gỗ và nói đây là nhà có mâu thuẫn với mình nên cả nhóm thống nhất ném bom xăng để đe dọa. Sau đó, Nhật L3 xuống xe, đứng ra giữa đường, cầm theo một bom xăng tự chế, dùng bật lửa đốt cháy phần dây vải rồi ném mạnh xuống lòng đường trước xưởng gỗ gây tiếng nổ lớn, lửa cháy loang khắp đường. Lúc này, người dân xung quanh phát hiện chạy ra ngăn cản nên cả nhóm tiếp tục quay lại khu vực cầu L tìm đánh nhóm thanh niên T.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, phát hiện các đối tượng làm mất an ninh, trật tự, có biểu hiện gây rối trật tự công cộng, Công an huyện X thành lập Tổ công tác và sử dụng các biện pháp nghiệp vụ ngăn chặn thì một số đối tượng đã bỏ chạy để lại phương tiện và hung khí. Tổ công tác đã thu giữ tại hiện trường: 02 phóng kim loại, 02 vỏ chai thủy tinh, trong đó có 01 chai dầu cuốn vải trắng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn xanh bạc, không biển kiểm soát, 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn cam, không biển kiểm soát, 01 xe mô tô Honda Wave, màu sơn đen, không biển kiểm soát.

Ngày 27, 28/5/2023, theo phản ánh của quần chúng nhân dân, Công an xã X và Công an xã X đã có báo cáo về hành vi gây rối trật tự công cộng ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương và đề nghị xử lý các đối tượng theo quy định của pháp luật.

Ngay sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan điều tra đã triệu tập các đối tượng liên quan để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như đã nêu trên, Phùng Quang T3 đã tự giác giao nộp 01 dao kim loại dạng dao mèo, Đình Quốc H2 tự giác giao nộp 01 xe mô tô Honda Wave RS, màu sơn đen, BKS: 18E1-0056. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã khởi tố đối với các bị can Nguyễn Nhật L3, Phạm Xuân P, Đỗ Vũ Nam A, Phạm Văn H3, Trần Duy H1, Đình Quốc H2, Đặng Ngọc T4, Trần Văn D, Mai Quang T, Nguyễn

Thành L1. Các đối tượng **Trần Văn D**, **Nguyễn Thành L1** và **Mai Quang T** đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã.

Tại bản Cáo trạng số 70 ngày 13/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố đối với **Nguyễn Nhật L3**, **Phạm Xuân P**, **Đỗ Vũ Nam A**, **Phạm Văn H3**, **Trần Duy H1**, **Đinh Quốc H2**, **Đặng Ngọc T4** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự. Ngày 26/9/2023, Toà án nhân dân huyện Xuân Trường đã mở phiên toà xét xử và ấn định mức hình phạt đối với các bị cáo trên đồng thời áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng đối với vụ án.

Ngày 10/10/2023, **Nguyễn Thành L1** đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện X đầu thú. Ngày 29/11/2023, **Mai Quang T** đã bị Công an thị trấn Y, huyện H bắt truy nã và thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng bạc, BKS: 18E1-444.84 và 01 điện thoại di động Iphone 8 plus.

Tại cơ quan điều tra, **Mai Quang T** và **Nguyễn Thành L1** đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Cáo trạng số 03/CT-VKSXT ngày 24/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường truy tố các bị cáo **Mai Quang T** và **Nguyễn Thành L1** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo **Mai Quang T** và **Nguyễn Thành L1** đã phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Mai Quang T** từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành L1** từ 01 năm 9 tháng đến 02 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, nghề nghiệp không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh **Mai Văn Q** 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng bạc, BKS: 18E1-444.84; trả lại cho anh **Trần Quang L2** 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus.

Các bị cáo nhận tội, không có tranh luận gì với Kiểm sát viên.

Tại phiên tòa, người bào chữa nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi “Gây rối trật tự công cộng” như nội dung vụ án đã nêu, các bị cáo công nhận Viện kiểm sát đã truy tố đúng hành vi

phạm tội của mình. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo thực sự ăn năn, hối lỗi mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo Mai Quang T và Nguyễn Thành L1 tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trên mạng xã hội với nhóm thanh niên ở huyện T và nhóm thanh niên ở xã X, huyện X nên từ khoảng 20 giờ 30 phút đến 22 giờ ngày 27/5/2023, Mai Quang T và Nguyễn Thành L1 cùng Nguyễn Nhật L3, Phạm Xuân P, Đỗ Vũ Nam A, Phạm Văn H3, Trần Duy H1, Đinh Quốc H2, Đặng Ngọc T4, Trần Văn D và các đối tượng dưới 16 tuổi là Phạm Hữu Q1, Phùng Quang T3, Phạm Quang N1, Đinh Minh C đã rủ nhau chuẩn bị bom xăng và hung khí gồm dao, kiếm, phóng bằng kim loại điều khiển xe mô tô đi với tốc độ cao nẹt pô, lạng lách, đánh võng, hò hét, cầm hung khí quẹt xuống lòng đường tạo tia lửa trên các tuyến đường thuộc địa bàn các xã X, X để tìm đánh các nhóm thanh niên trên. Khi đến khu vực dân cư thuộc thôn L, xã X, Nguyễn Nhật L3 đã đốt bom xăng ném xuống đường gây tiếng nổ lớn, lửa cháy loang khắp đường gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an ninh, an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường ở nơi công cộng trên địa bàn huyện X. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, việc truy tố và đưa ra xét xử các bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thành L1 đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ những phân tích trên đây, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[4] Đối với Trần Văn D hiện đang bỏ trốn khỏi địa phương. Căn cứ khoản 2 Điều 170 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra đã tách vụ án đối với D là đúng quy định pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng bạc, BKS: 18E1-444.84 là của anh Mai Văn Q (anh trai bị cáo T) và 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus là của anh Trần Quang L2. Xét thấy những tài sản này không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho anh Q, anh L2.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn vàng cam, không biển kiểm soát, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nguồn gốc và chủ sở hữu của chiếc xe trên nhưng không xác định được nên đã tách hồ sơ, tiếp tục xác minh làm rõ.

Đối với 01 xe mô tô Honda Wave màu đen do T điều khiển, 01 kiếm kim loại D mang theo, cùng 01 phóng kim loại và số bom xăng còn lại Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng đến nay chưa thu giữ được.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Mai Quang T; căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thành L1;

- Tuyên bố các bị cáo Mai Quang T và Nguyễn Thành L1 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”;

- Xử phạt bị cáo Mai Quang T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/11/2023.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L1 01 (một) năm 9 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/10/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại cho anh Mai Văn Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu sơn trắng bạc, BKS: 18E1-444.84;

- Trả lại cho anh Trần Quang L2 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus ;

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 25/CCTHA ngày 02/02/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường)

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Mai Quang T và Nguyễn Thành L1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Mai Quang T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
 - VKSND tỉnh + huyện;
 - Chi cục THADS huyện;
 - Công an huyện;
 - THAHS;
 - UBND xã Việt Hùng;
 - UBND xã Xuân Phú;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

-

Phạm Văn Thung